



BÀI 3

CÁC ỨNG DỤNG TRỰC TUYẾN

GV Th.S. Thiều Quang Trung

Bộ môn Khoa học cơ bản

Trường Cao đẳng Kinh tế Đối ngoại

Nội dung

1

- Duyệt web

2

- Dịch vụ email

3

- Điện toán đám mây và lưu trữ trực tuyến

4

- Google Drive và Google Forms

Các khái niệm về duyệt web

- Web browser
- Cookie
- Web data
- Histories
- Farvorites
- Form data
- Add-ons
- Pop-up
- Duyệt web an toàn
- Đồng bộ dữ liệu
- Truy cập tin tức dạng RSS

Web browser

- Trình duyệt web
- Chương trình hiển thị nội dung trên các website
 - hình ảnh, video, trang web, ...
 - liên kết với nhau thông qua các hyperlinks.

Cookie

- Được lưu tại phía client.
- Chứa các thông tin khi truy cập website.
- Hỗ trợ truy cập web nhanh hơn.
- Làm tăng nguy cơ mất thông tin cá nhân.
- Có nhiều loại cookie:
 - Session Cookies.
 - Persistent Cookies.
 - 3rd Party Cookies.

Web data

- Các tập tin được tải về khi duyệt web
- Tăng tốc độ truy cập web
- Các hình ảnh, ứng dụng web
- Lưu trong Temporary Internet Files

Histories/Recent

- Lưu lịch sử khi lướt web
- Thời gian lưu trữ phụ thuộc người dùng
- Chỉ lưu URL, không lưu trang web

Favorites/Bookmarks

- Các URL được truy cập thường xuyên
- Các URL được lưu lại bởi lý do nào đó
- Được thêm vào một cách thủ công

Form data

- Dữ liệu được tự động ghi nhớ khi điền vào các form
- Gồm Username/Password

Add-ons/Extensions/Plug-in

- Các tiện ích mở rộng giúp web browser thêm hoặc tăng cường một tính năng nào đó
 - Ví dụ: Google Dịch
- Đôi khi làm chậm quá trình duyệt web

Pop-Up

- Các cửa sổ con tự động xuất hiện khi duyệt web
- Thường mang nội dung quảng cáo
- Hầu hết các web browser đều có tính năng chặn Pop-up

Duyệt web an toàn

- Duyệt web ẩn danh – duyệt web riêng tư
- Không lưu:
 - Nhật ký
 - Từ khóa tìm kiếm
 - Cookie
 - Tập tin tạm thời
- Có lưu:
 - Tập tin tải về
 - Trang đánh dấu

Duyệt web an toàn

- Firefox
 - Chọn nút Mở menu/Cửa sổ riêng tư mới
 - Có tính năng bảo vệ khỏi truy vết người dùng trong chế độ duyệt web riêng tư
- Google Chrome/Cốc Cốc
 - Chọn nút Tùy chỉnh và điều khiển/Cửa sổ ẩn danh mới

Đồng bộ dữ liệu giữa các thiết bị

- Sao lưu thông tin duyệt web lên dịch vụ lưu trữ
- Tạo cảm giác nhanh chóng và thân thuộc
- Thích hợp cho việc sử dụng nhiều thiết bị truy cập web

Đồng bộ dữ liệu giữa các thiết bị

- Đồng bộ dữ liệu giữa các thiết bị dùng chung một tài khoản Firefox

Đồng bộ ?

Take your Web with you

Synchronize your bookmarks, history, tabs, passwords, add-ons, and preferences across all your devices.

Connect with a Tài khoản Firefox

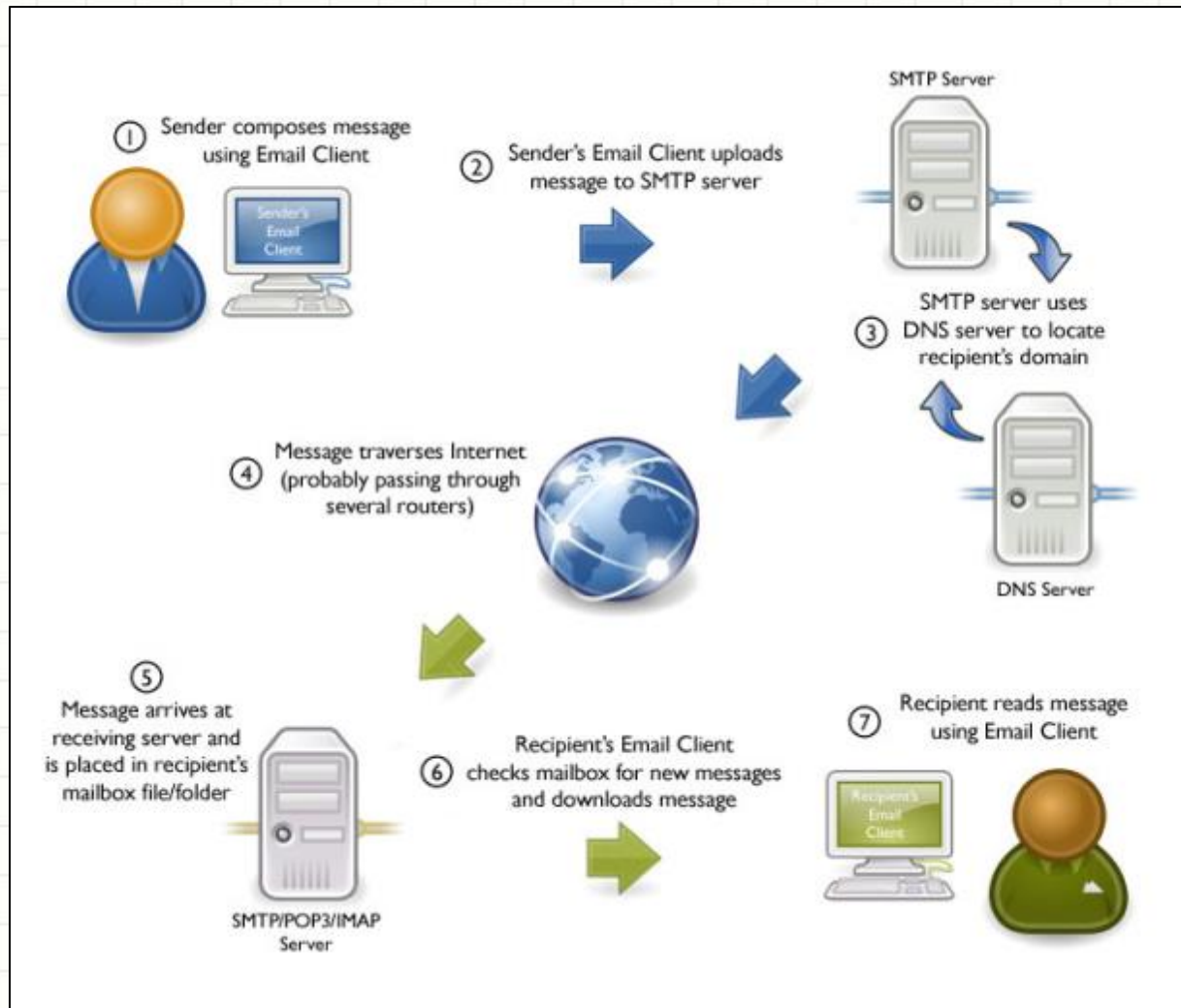
Create Account Sign In

Download Firefox for [Android](#) or [iOS](#) to sync with your mobile device.

Truy cập tin tức dạng RSS

- RSS (Really Simple Syndication): định dạng tài liệu dựa theo chuẩn ngôn ngữ đánh dấu mở rộng XML (eXtensible Markup Language) dùng để phát tán và chia sẻ nội dung web
- Hiển thị nội dung trang web dạng rút gọn:
 - Tiêu đề
 - Mô tả
 - Link liên kết tới nguồn
- Đọc tin bằng trình RSS Feed Reader

Dịch vụ email



Dịch vụ email

- Email client → phần mềm dùng để truy cập và quản lý email của người dùng.
 - Truy cập mail theo chế độ offline
 - Microsoft Outlook, IBM Lotus Notes, ...
- Ứng dụng web cung cấp các dịch vụ truy cập và quản lý email → Webmail
 - Truy cập mail theo chế độ online
 - Gmail, Outlook.com, Yahoo! Mail, ...

Dịch vụ email

- SMTP server → máy chủ mail sử dụng giao thức SMTP (Simple Mail Transfer Protocol) để gửi thư điện tử.
- POP3 server → máy chủ sử dụng giao thức POP3 (Post Office Protocol phiên bản 3) để lấy thư, truy cập mail theo chế độ offline.
- IMAP server → máy chủ sử dụng giao thức IMAP (Internet Message Access Protocol) để lấy thư, có thể truy cập mail theo 3 chế độ: offline, online và disconnected.

Dịch vụ email Gmail

- Dạng Webmail hoặc cài đặt truy cập offline
- Dung lượng lưu trữ
 - 15GB dung lượng lưu trữ miễn phí
 - Có thể sử dụng lưu trữ cho Google Drive và Google Plus
- Bảo mật
 - Bảo mật tốt nhất, gồm: HTTPS, malware & phishing protection và best anti-spam shield.
 - Cung cấp tính năng bảo mật xác thực hai bước (2 steps verification)

Dịch vụ email Gmail

- Nguyên tắc xác thực 2 bước trong Gmail:

Step 1

Email/Username

Password

Login

Step 2


Enter code

Verify

SMS
Code received
123456


Dịch vụ email Gmail


- Cách thiết lập xác thực 2 bước, truy cập link:
<http://accounts.google.com/SmsAuthConfig>



Protect your account with 2-Step Verification

Each time you sign in to your Google Account, you'll need your password and a verification code.
[Learn more](#)

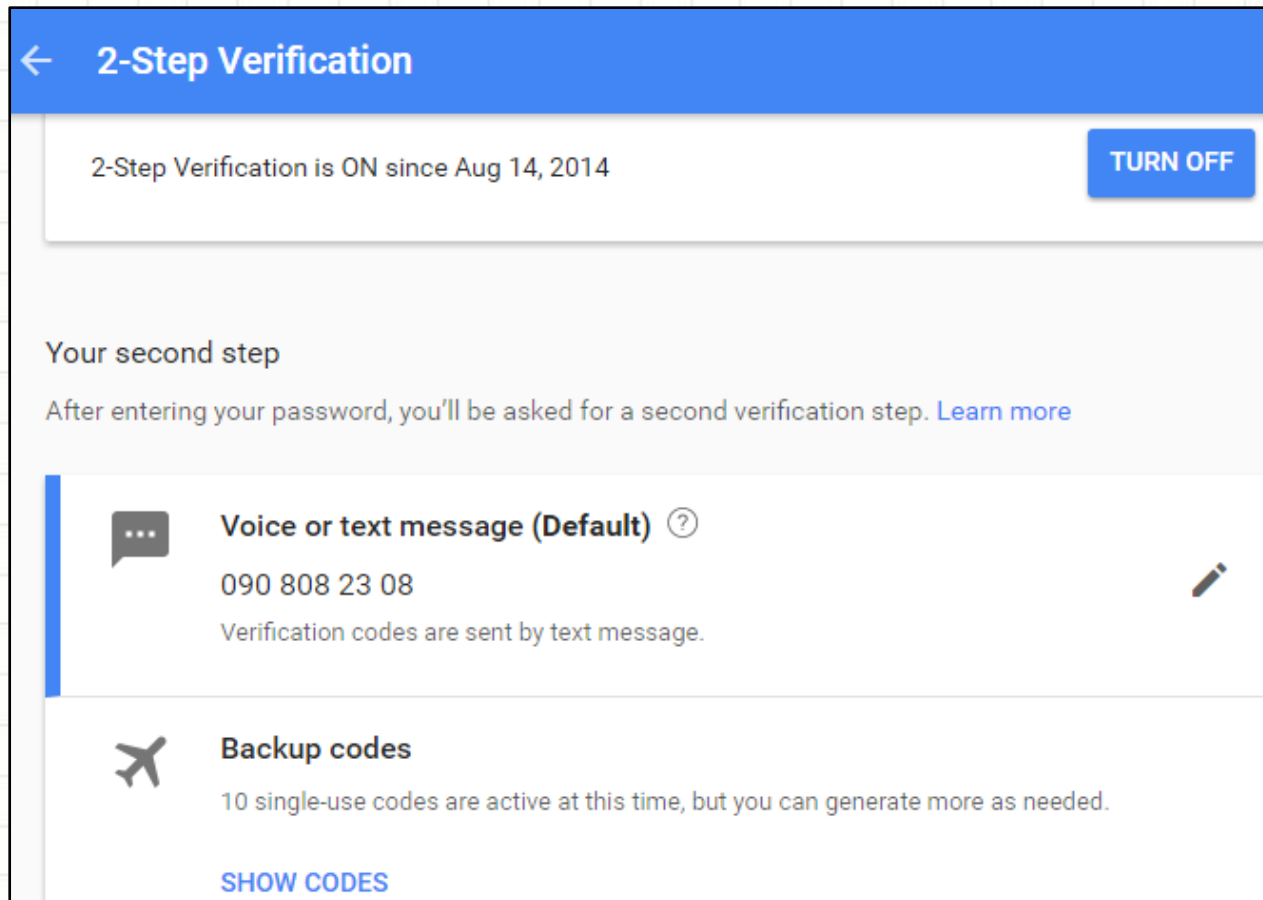
 **Add an extra layer of security**
Enter your password and a unique verification code that's sent to your phone.

 **Keep the bad guys out**
Even if someone else gets your password, it won't be enough to sign in to your account.

GET STARTED

Dịch vụ email Gmail

- Sau khi khai báo xong

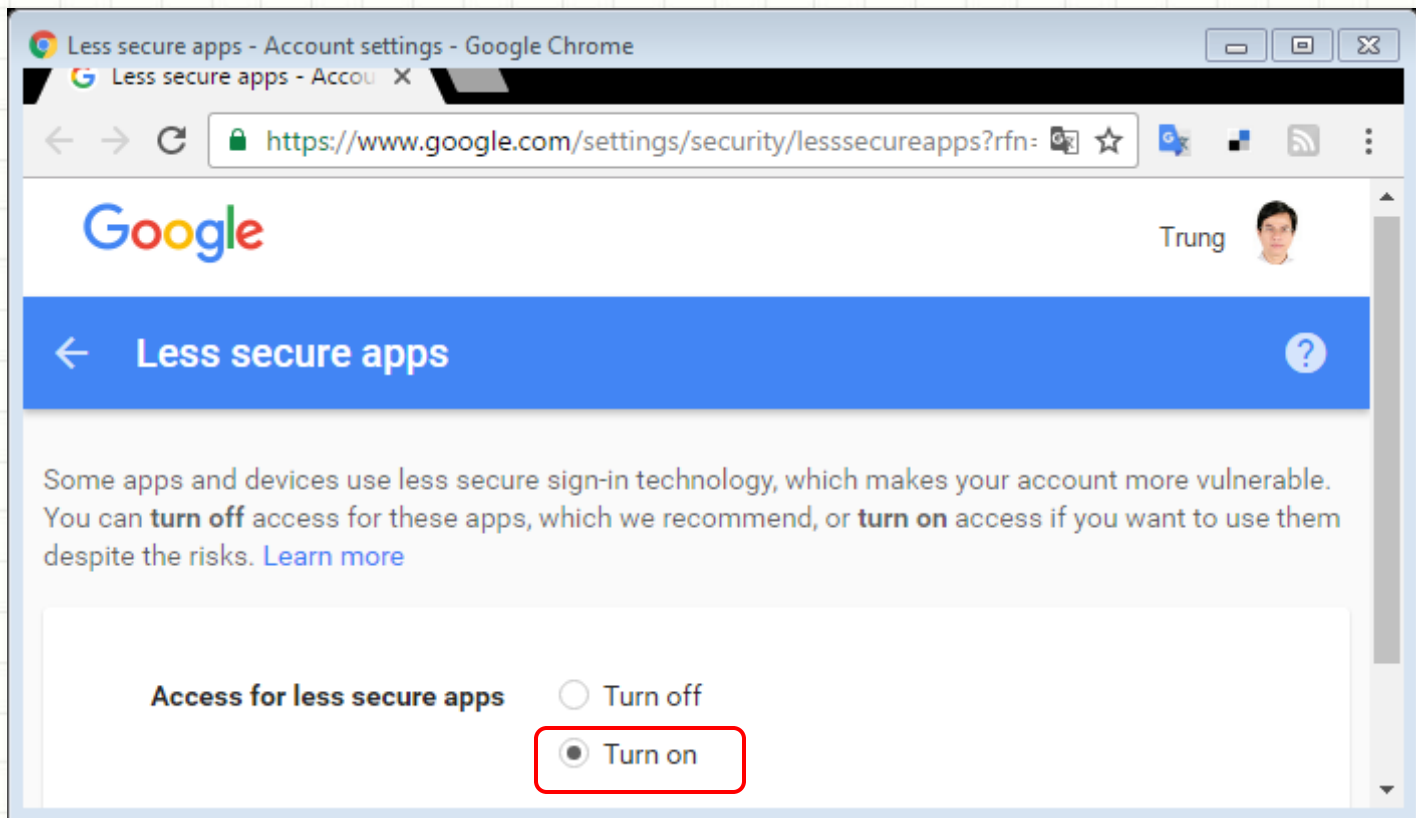


Dịch vụ email Gmail

- Cách cài đặt kiểm tra Gmail qua app khác:
 - Kích hoạt chế độ enable IMAP:
 - Đăng nhập vào tài khoản Gmail, vào liên kết **Settings**, chọn tab **Forwarding and POP/IMAP**, chọn tùy chọn enable **POP** hoặc enable **IMAP** và nhấn **Save Changes**.
 - Cài đặt trên phần mềm Email client MS Outlook:
 - Máy chủ cho email gửi đến: **pop.gmail.com** với truy cập POP3 (cổng SSL 995) và **imap.gmail.com** với truy cập IMAP (cổng SSL 993).
 - Máy chủ email gửi đi: **smtp.gmail.com** (cổng SSL 465, cổng TLS 587)

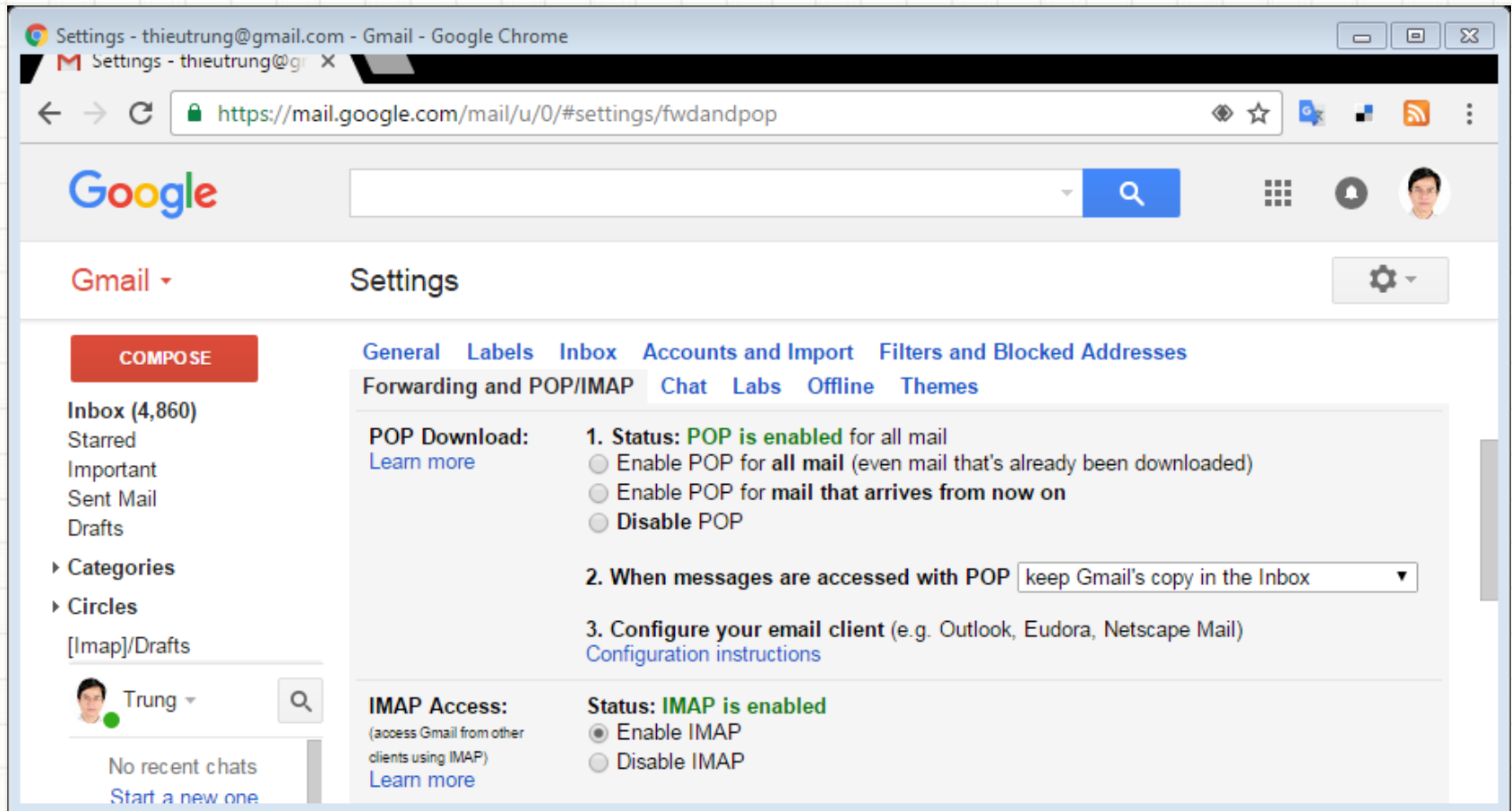
Cài đặt Gmail với MS Outlook

- **Bước 1:** Thiết lập Gmail cho phép truy cập kém bảo mật
- Truy cập link:
<https://www.google.com/settings/security/lesssecureapps>



Cài đặt Gmail với MS Outlook

- **Bước 2:** Kích hoạt settings: enable IMAP



The screenshot shows the Gmail Settings page for the account thieutrong@gmail.com. The browser address bar indicates the URL is https://mail.google.com/mail/u/0/#settings/fwdandpop. The page title is "Settings" and the sub-page is "Forwarding and POP/IMAP". The "POP Download" section shows that POP is enabled for all mail, with options to enable for all mail, enable for mail arriving from now on, or disable POP. The "When messages are accessed with POP" dropdown is set to "keep Gmail's copy in the Inbox". The "IMAP Access" section shows that IMAP is enabled, with options to enable IMAP or disable IMAP. The left sidebar shows the "COMPOSE" button and the "Inbox (4,860)" folder. The bottom of the page shows the user's name "Trung" and a search bar.

Cài đặt Gmail với MS Outlook

- **Bước 3:** Mở trình MS Outlook, khai báo tài khoản Gmail bằng thiết lập manual

Add New Account

Auto Account Setup
Click Next to connect to the mail server and automatically configure your account settings.

E-mail Account

Your Name:
Example: Ellen Adams

E-mail Address:
Example: ellen@contoso.com

Password:
Retype Password:
Type the password your Internet service provider has given you.

Text Messaging (SMS)

Manually configure server settings or additional server types

< Back Next > Cancel

Cài đặt Gmail với MS Outlook

Add New Account ✕

Internet E-mail Settings
Each of these settings are required to get your e-mail account working.

User Information

Your Name:

E-mail Address:

Server Information

Account Type:

Incoming mail server:

Outgoing mail server (SMTP):

Logon Information

User Name:

Password:

Remember password

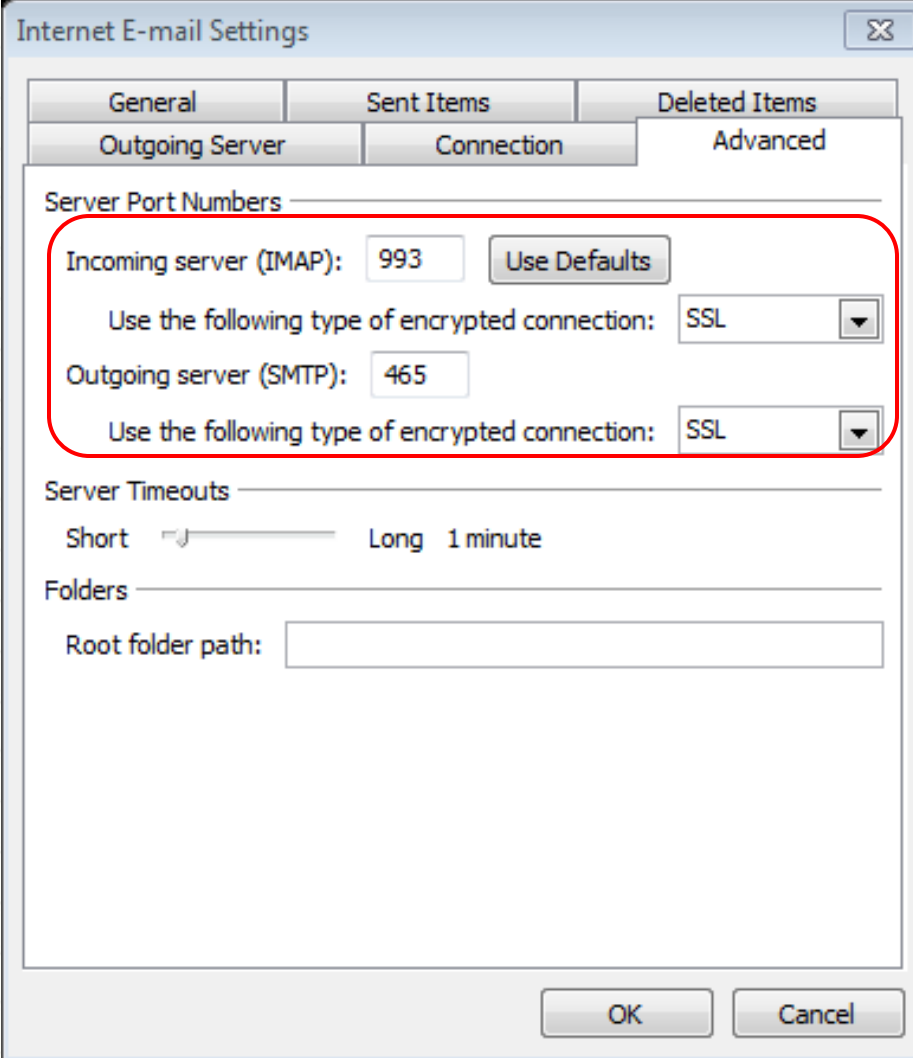
Require logon using Secure Password Authentication (SPA)

Test Account Settings

After filling out the information on this screen, we recommend you test your account by clicking the button below. (Requires network connection)

Test Account Settings by clicking the Next button

Cài đặt Gmail với MS Outlook



Internet E-mail Settings

General Sent Items Deleted Items
Outgoing Server Connection Advanced

Server Port Numbers

Incoming server (IMAP): 993 Use Defaults

Use the following type of encrypted connection: SSL

Outgoing server (SMTP): 465

Use the following type of encrypted connection: SSL

Server Timeouts

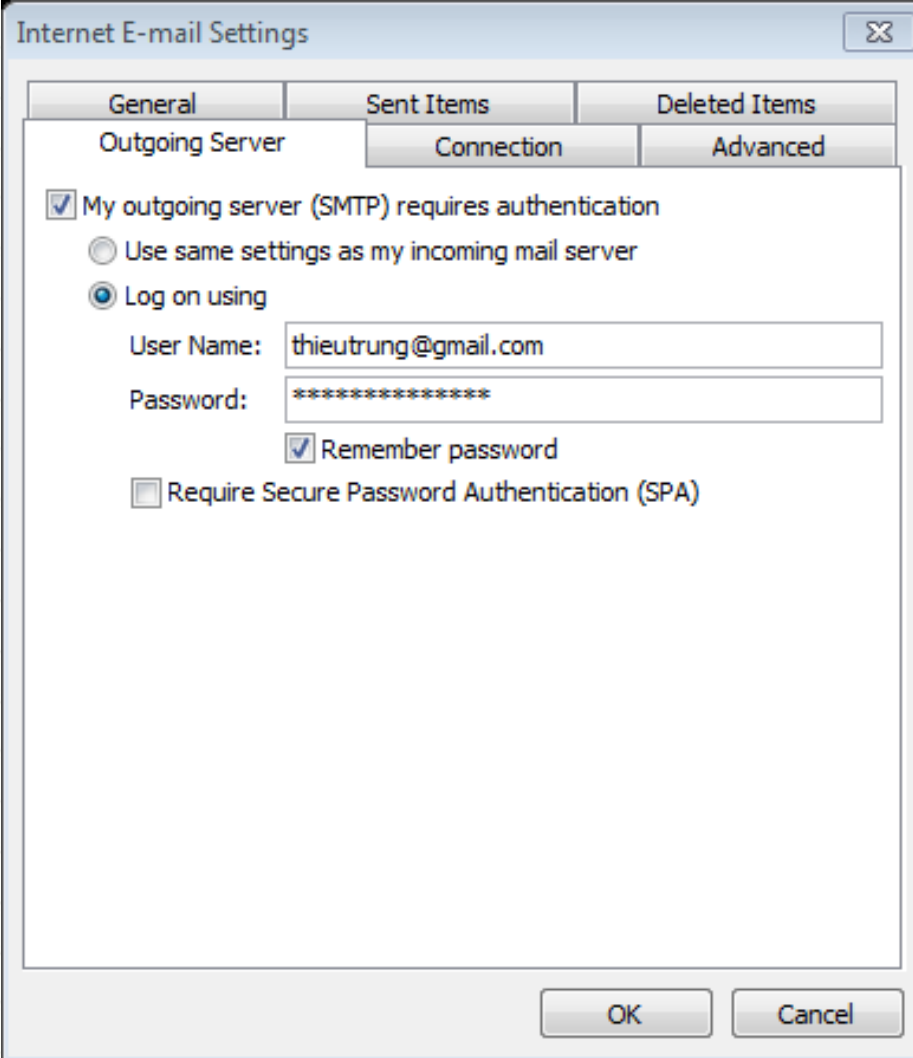
Short Long 1 minute

Folders

Root folder path:

OK Cancel

Cài đặt Gmail với MS Outlook



The screenshot shows the 'Internet E-mail Settings' dialog box with the 'Authentication' tab selected under the 'Outgoing Server' section. The 'Advanced' tab is also visible. The 'Log on using' option is selected, and the 'Remember password' checkbox is checked.

Internet E-mail Settings

General Sent Items Deleted Items

Outgoing Server Connection Advanced

My outgoing server (SMTP) requires authentication

Use same settings as my incoming mail server

Log on using

User Name: thieu trung@gmail.com

Password: *****

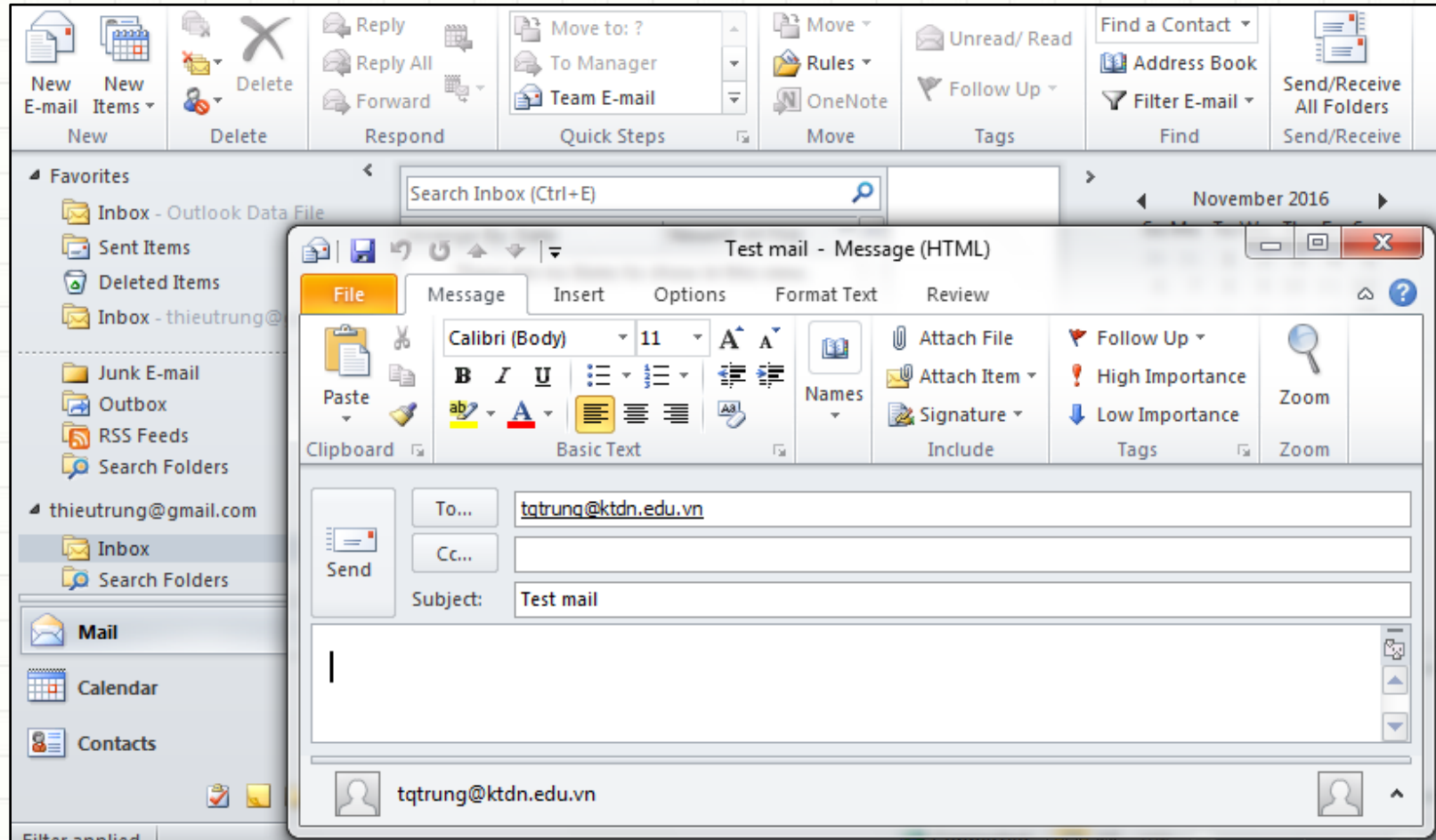
Remember password

Require Secure Password Authentication (SPA)

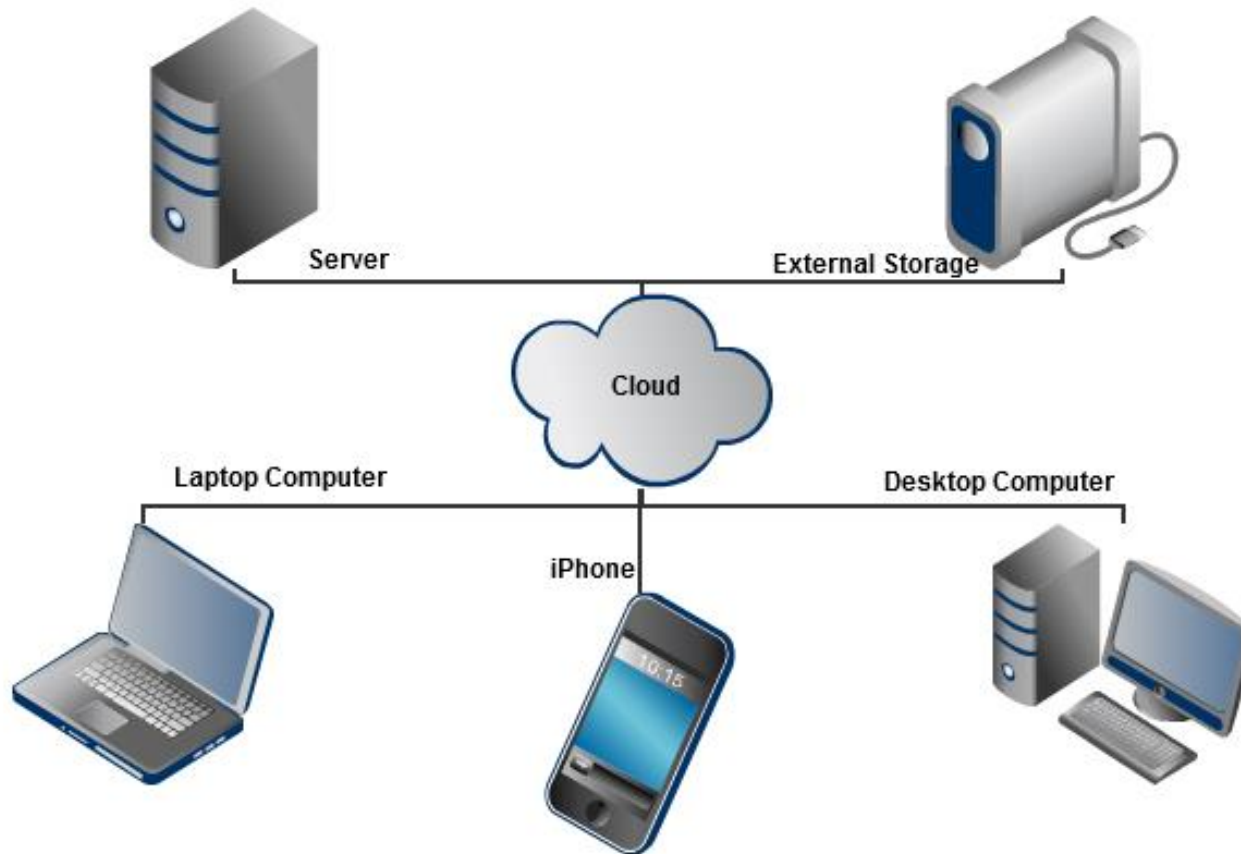
OK Cancel

Cài đặt Gmail với MS Outlook

- **Bước 4:** kiểm tra gửi thử mail



Điện toán đám mây là gì?



Điện toán đám mây là gì?

- Điện toán đám mây là một công nghệ sử dụng internet và trung tâm máy chủ từ xa để duy trì dữ liệu và các ứng dụng.
- Điện toán đám mây cho phép người dùng và doanh nghiệp sử dụng ứng dụng mà không cần cài đặt và truy cập các tập tin cá nhân tại bất kỳ máy tính nào có truy cập internet.
- Công nghệ này cho phép tính toán hiệu quả hơn bằng cách tập trung lưu trữ, bộ nhớ, xử lý và băng thông.

Lưu trữ trực tuyến là gì ?



Lưu trữ trực tuyến là gì ?

- Lưu trữ trực tuyến là một phần trong điện toán đám mây.
 - Không gian lưu trữ trên internet.
 - Có thể truy cập bất cứ nơi đâu.
 - Truy cập bằng nhiều thiết bị khác nhau

Các dịch vụ thông dụng



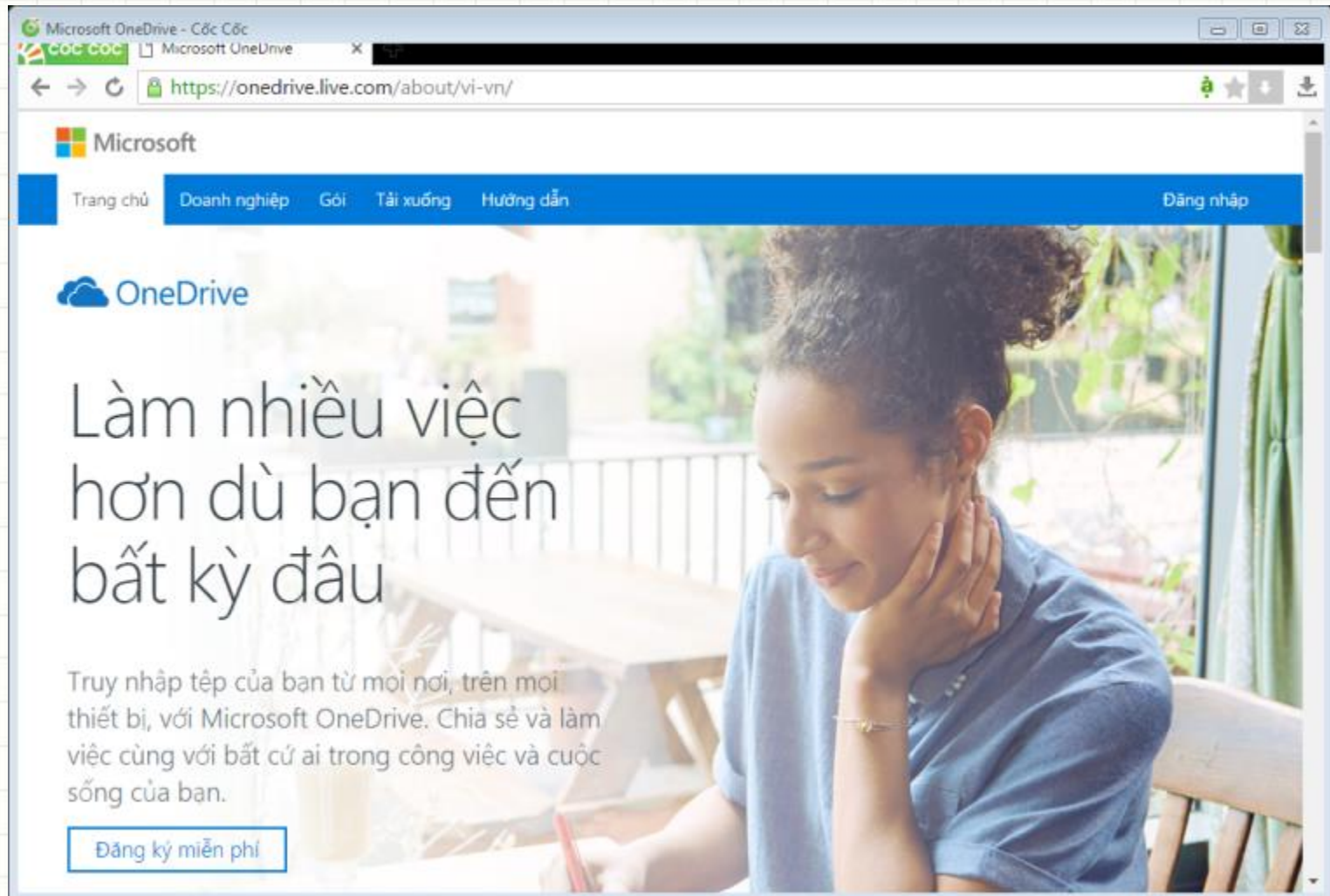
Các dịch vụ thông dụng

- OneDrive.
- Google Drive.
- Dropbox.
- Box.
- iCloud.
- Copy

OneDrive

- <https://onedrive.live.com>
- Dịch vụ lưu trữ trực tuyến của Microsoft.
- Miễn phí 5GB.
- Hỗ trợ các hệ điều hành thông dụng.
- Cung cấp dịch vụ Office Online miễn phí.

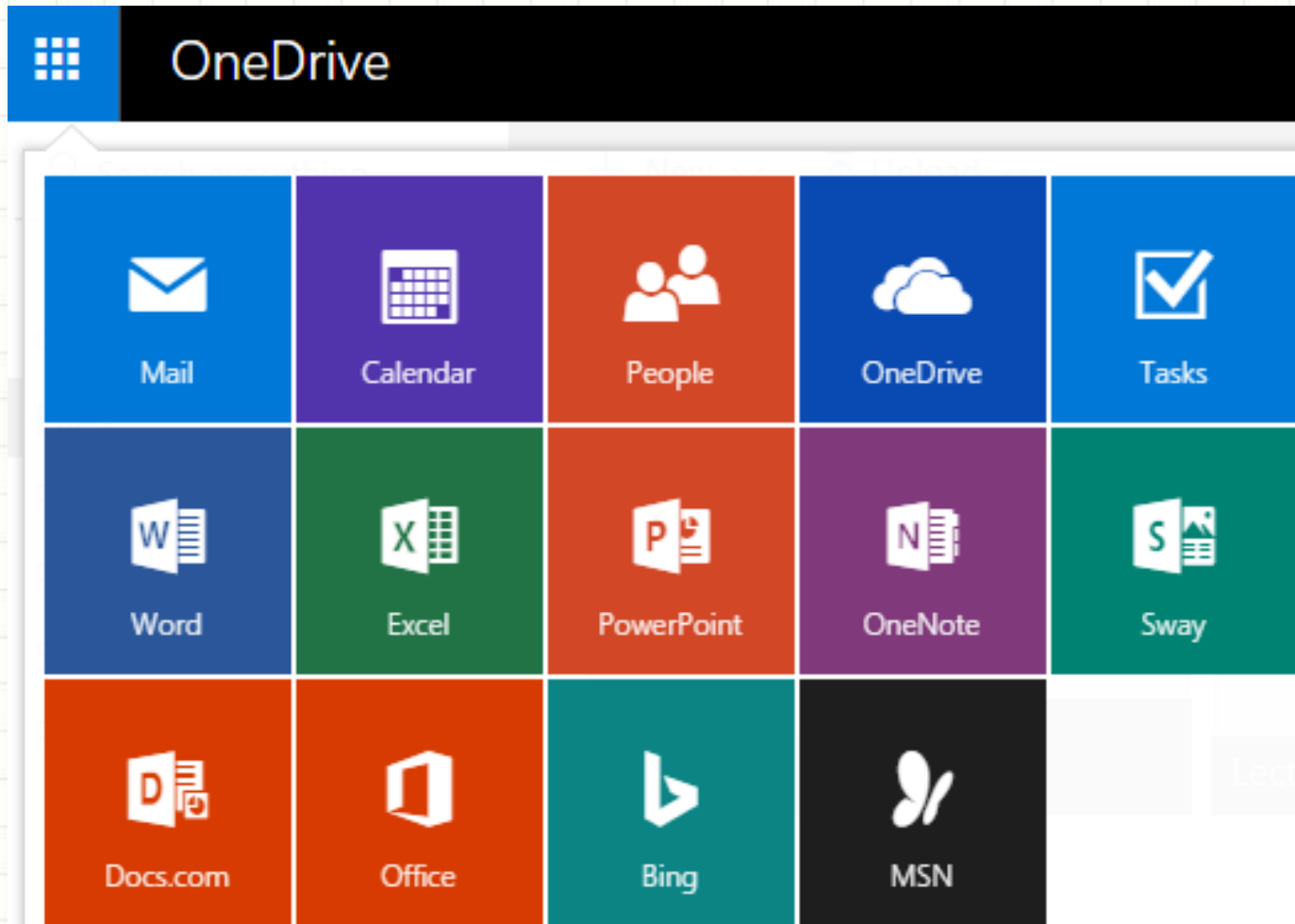
OneDrive



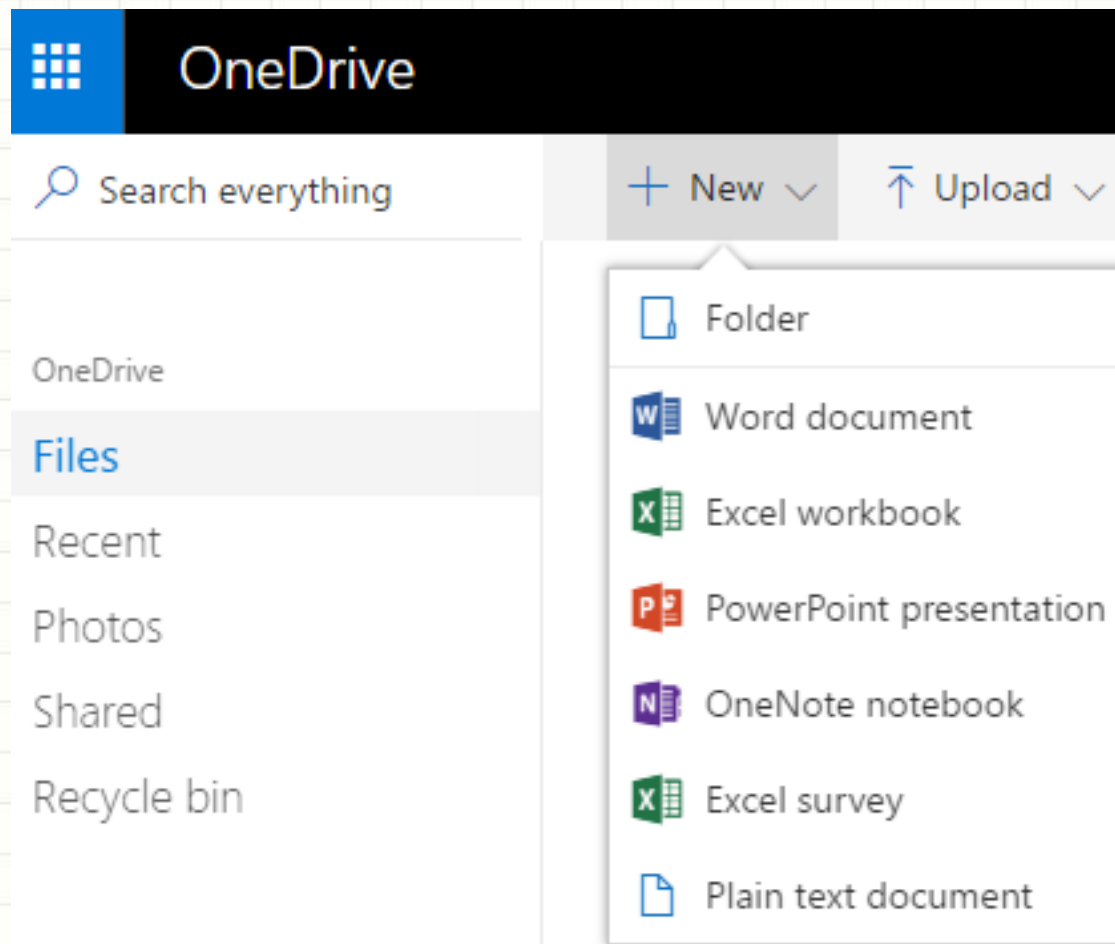
The image shows a screenshot of the Microsoft OneDrive website in Vietnamese. The browser window title is "Microsoft OneDrive - Cốc Cốc" and the address bar shows "https://onedrive.live.com/about/vi-vn/". The Microsoft logo is at the top left, and a navigation bar contains "Trang chủ", "Doanh nghiệp", "Gói", "Tài xuống", "Hướng dẫn", and "Đăng nhập". The main content features the OneDrive logo, a large headline "Làm nhiều việc hơn dù bạn đến bất kỳ đâu", and a sub-headline "Truy nhập tệp của bạn từ mọi nơi, trên mọi thiết bị, với Microsoft OneDrive. Chia sẻ và làm việc cùng với bất cứ ai trong công việc và cuộc sống của bạn." Below this is a button labeled "Đăng ký miễn phí". The background of the main content area is a photograph of a woman sitting at a table, looking down at a device.

Microsoft OneDrive - Cốc Cốc
Microsoft OneDrive
https://onedrive.live.com/about/vi-vn/
Microsoft
Trang chủ Doanh nghiệp Gói Tài xuống Hướng dẫn Đăng nhập
OneDrive
Làm nhiều việc hơn dù bạn đến bất kỳ đâu
Truy nhập tệp của bạn từ mọi nơi, trên mọi thiết bị, với Microsoft OneDrive. Chia sẻ và làm việc cùng với bất cứ ai trong công việc và cuộc sống của bạn.
Đăng ký miễn phí

OneDrive



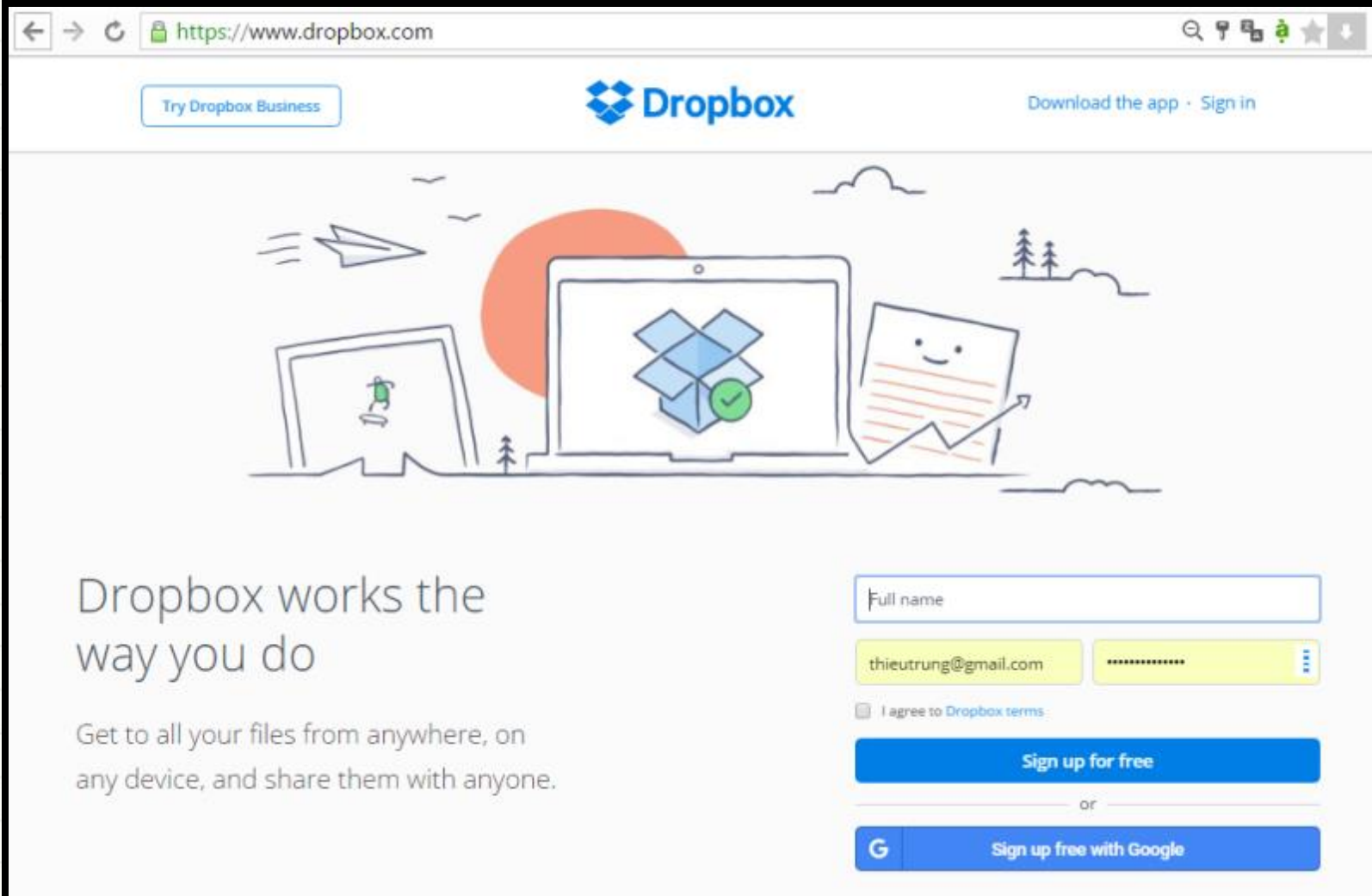
OneDrive



Dropbox

- <https://www.dropbox.com>
- Dịch vụ lưu trữ trực tuyến của Dropbox.
- Miễn phí 2GB.

Dropbox



The screenshot shows the Dropbox homepage in a web browser. The address bar displays <https://www.dropbox.com>. The page features the Dropbox logo, a "Try Dropbox Business" button, and links for "Download the app" and "Sign in". A central illustration depicts a laptop with the Dropbox logo on its screen, a document with a smiley face and an arrow, and a paper airplane flying in the sky. Below the illustration, the text reads "Dropbox works the way you do" and "Get to all your files from anywhere, on any device, and share them with anyone." The sign-up form includes a "Full name" field, an email field containing "thieutrong@gmail.com", a password field with masked characters, a checkbox for "I agree to Dropbox terms", a "Sign up for free" button, and a "Sign up free with Google" button.

Dropbox works the way you do

Get to all your files from anywhere, on any device, and share them with anyone.

Full name

thieutrong@gmail.com

.....

I agree to Dropbox terms

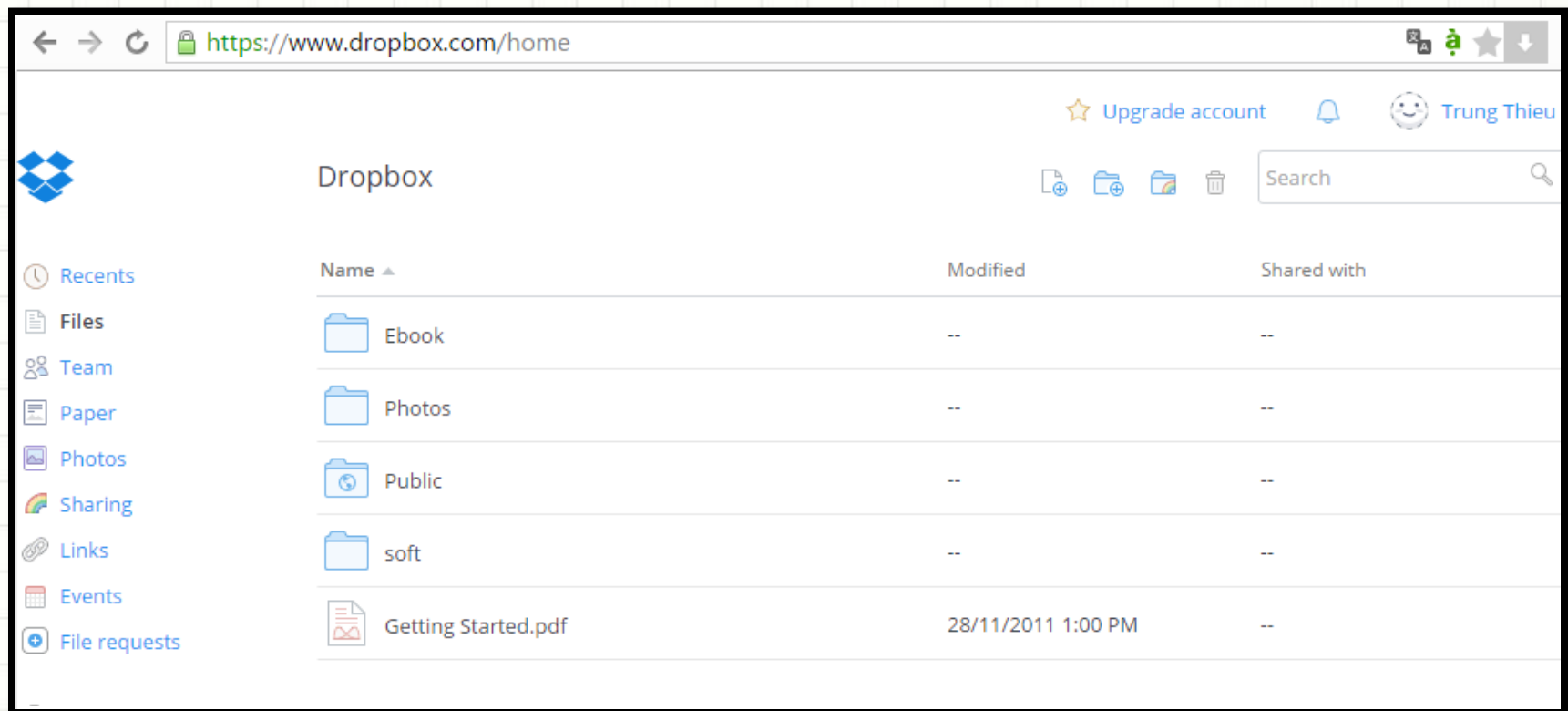
Sign up for free

or

G Sign up free with Google

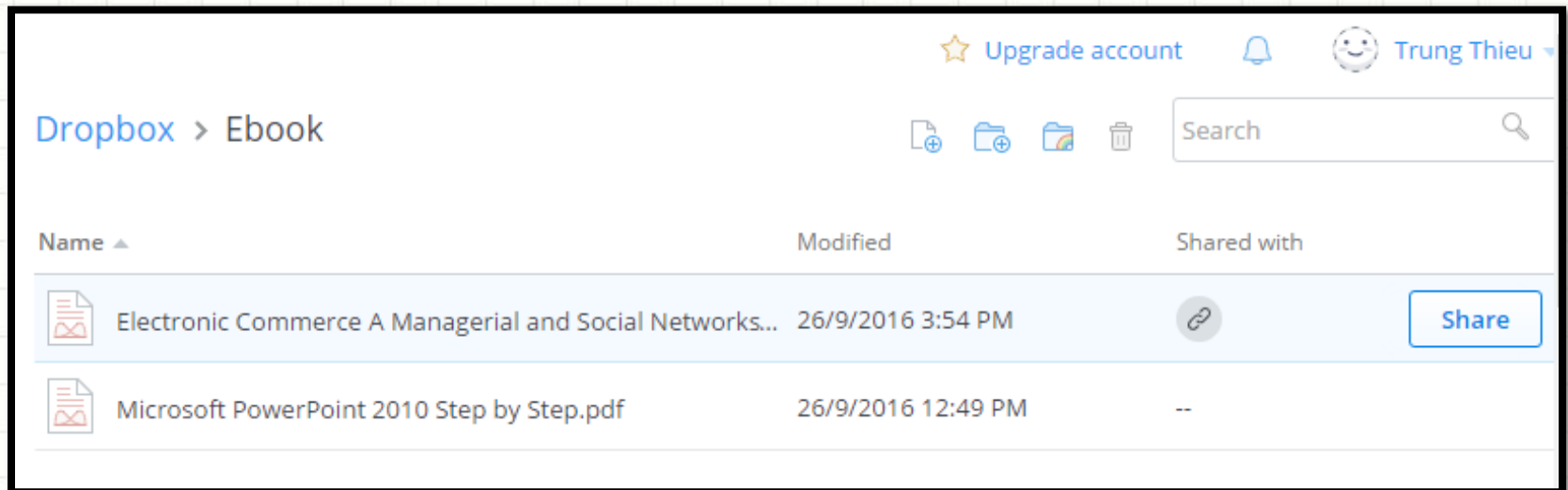
Dropbox

- Màn hình sau khi đăng nhập






Dropbox

- Chia sẻ file

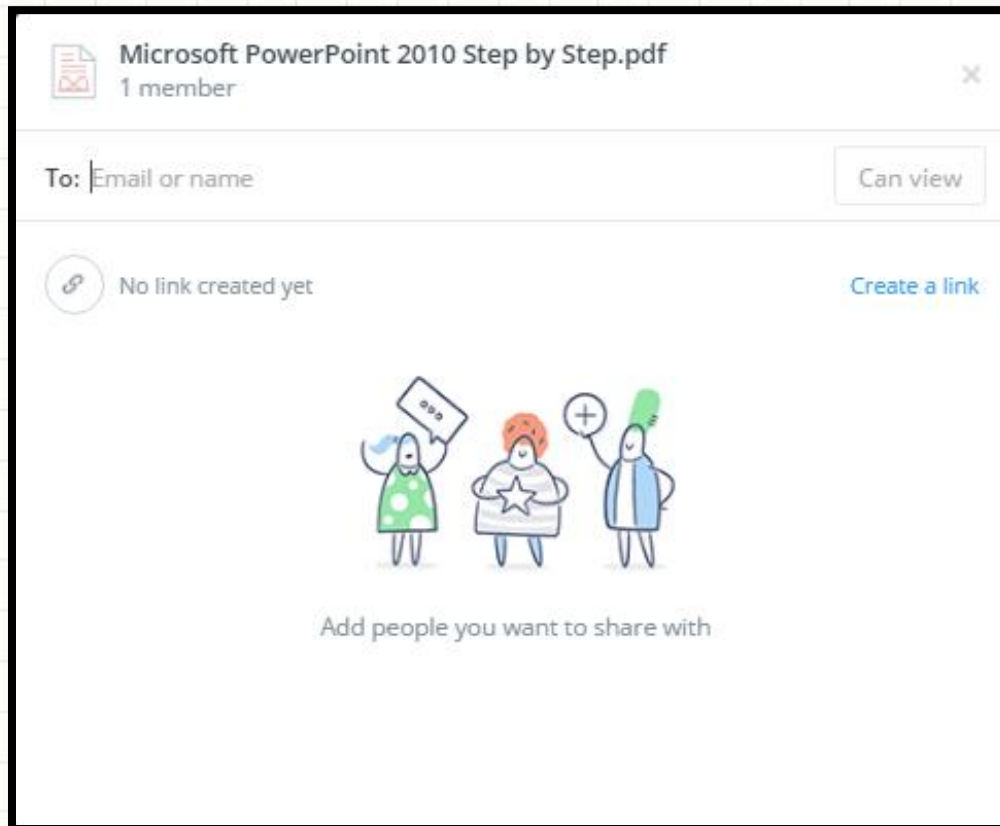


The screenshot shows the Dropbox web interface. At the top right, there are links for 'Upgrade account', a notification bell, and the user's profile 'Trung Thieu'. Below this, the breadcrumb 'Dropbox > Ebook' is visible. A search bar is present on the right. The main content area displays a table of files:

Name ▲	Modified	Shared with
 Electronic Commerce A Managerial and Social Networks...	26/9/2016 3:54 PM	 Share
 Microsoft PowerPoint 2010 Step by Step.pdf	26/9/2016 12:49 PM	--

Dropbox

- Chỉ chia sẻ qua email và lấy link



Google Drive

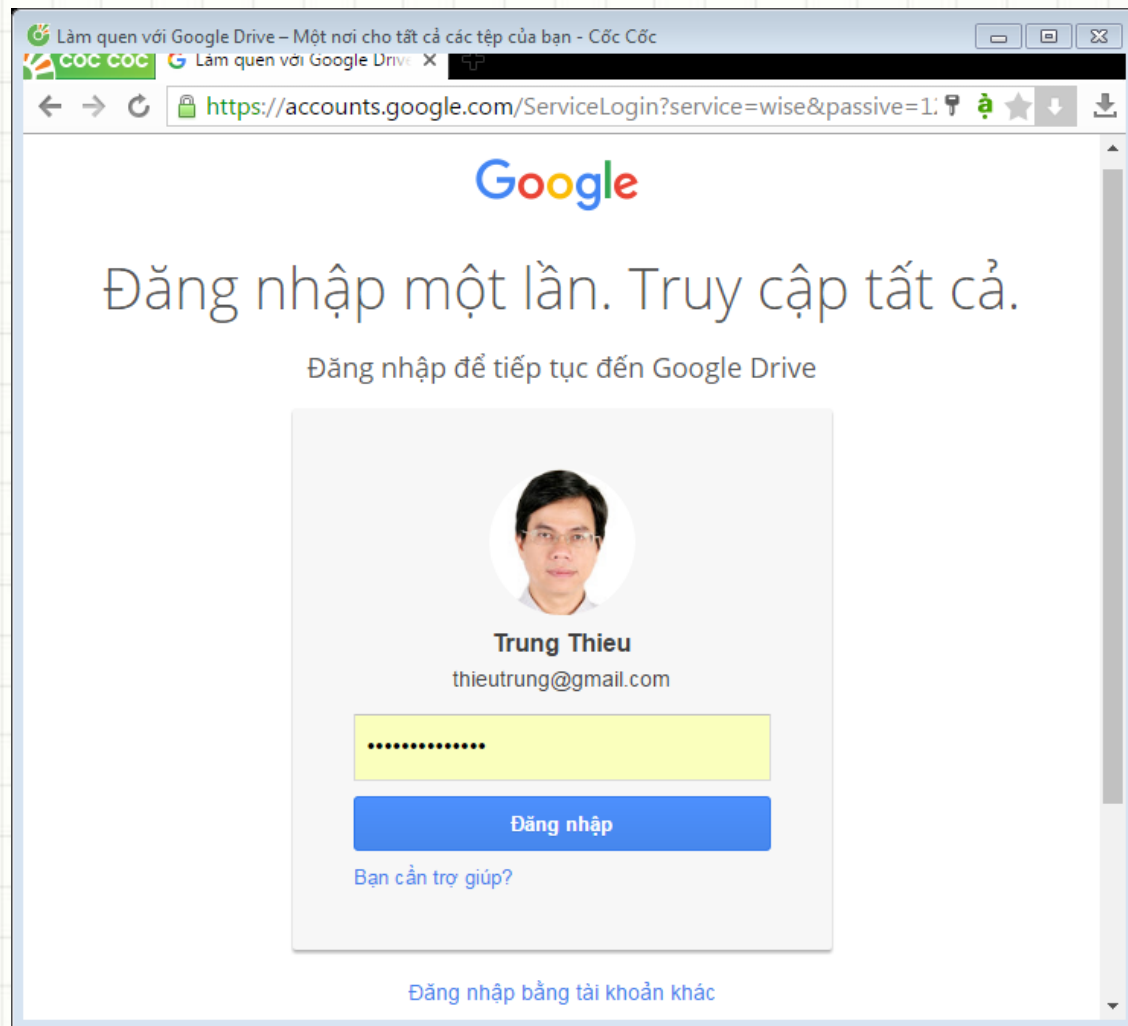
- <https://drive.google.com/>
- GOOGLE DRIVE là một sản phẩm của thương hiệu GOOGLE được chính thức phát hành vào ngày 24/4/2012.
- Có thể tạo, chia sẻ, cộng tác, lưu giữ tất cả các nội dung với 15 định dạng tập tin khác nhau.
- Hỗ trợ 15 GB dung lượng lưu trữ.

Google Drive

- Có 2 cách sử dụng Google Drive:
 1. Online version.
 2. Drive client software.

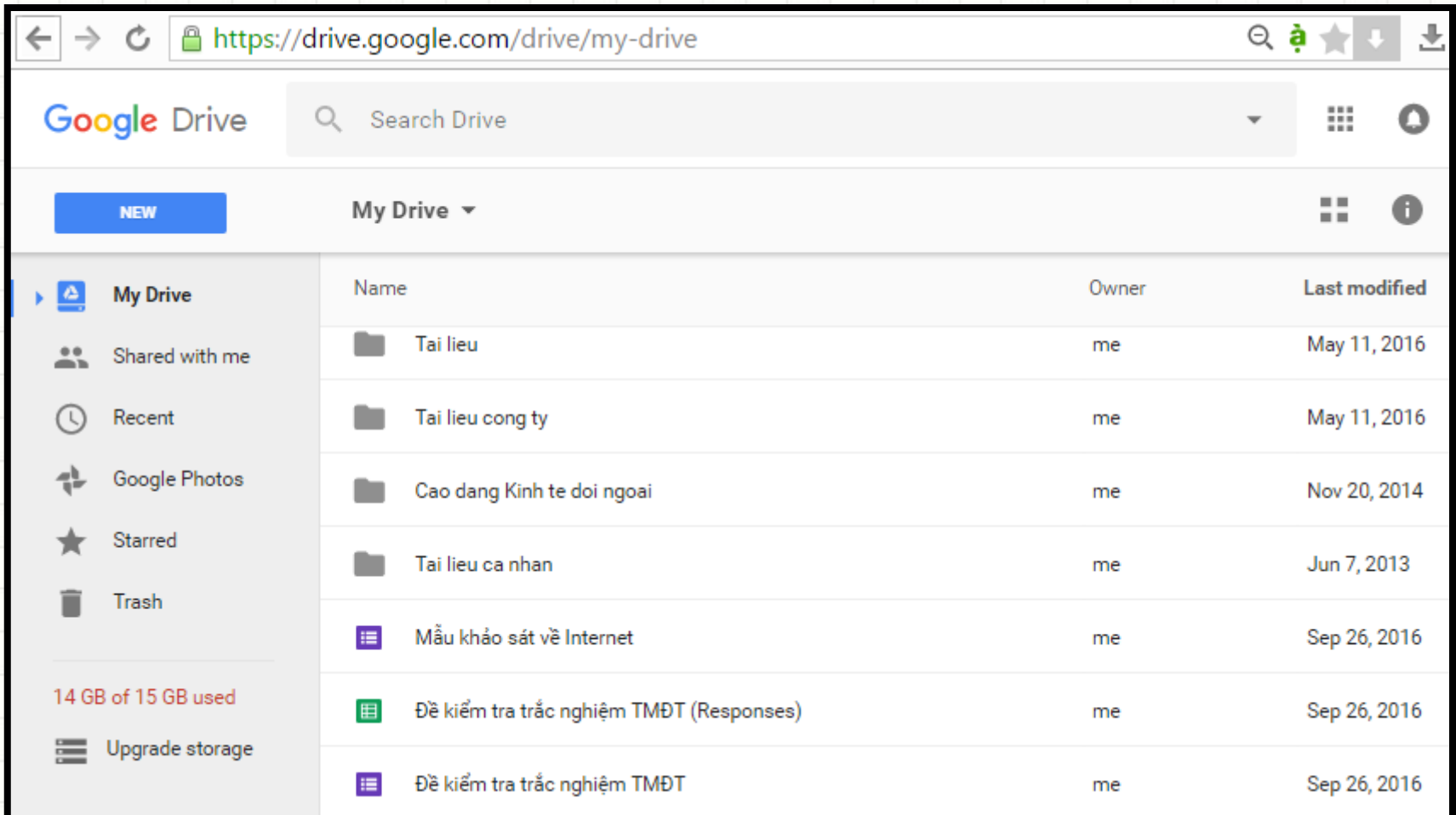
Google Drive

- Với Online version, người dùng chỉ đăng ký qua truy cập tài khoản Google



Google Drive

- Màn hình sau khi đăng nhập



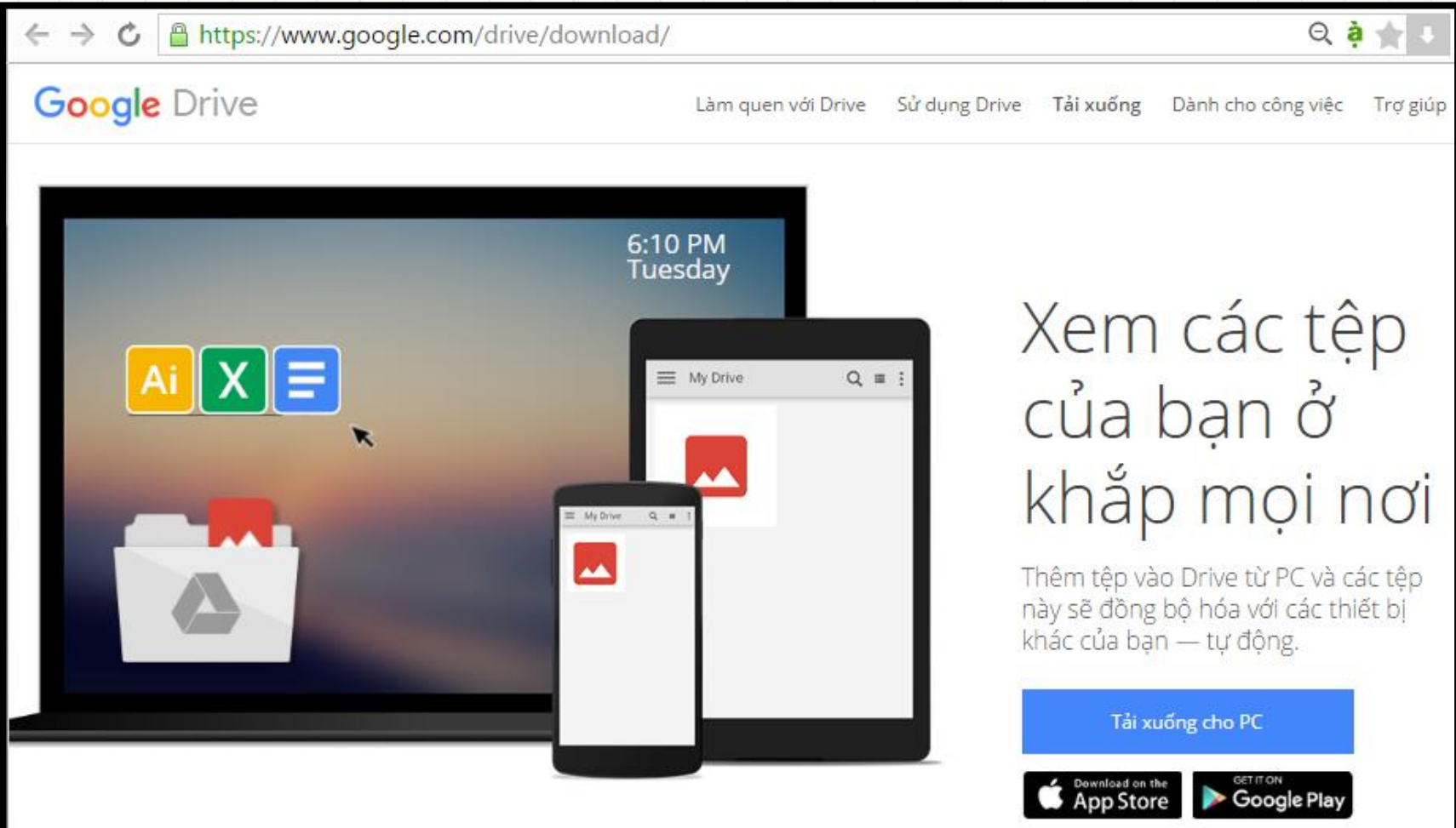
The screenshot displays the Google Drive interface. At the top, the browser address bar shows the URL <https://drive.google.com/drive/my-drive>. Below the address bar is the Google Drive logo and a search bar labeled "Search Drive". A navigation bar includes a "NEW" button and a "My Drive" dropdown menu. On the left side, there is a sidebar with navigation options: "My Drive", "Shared with me", "Recent", "Google Photos", "Starred", and "Trash". Below the sidebar, it indicates "14 GB of 15 GB used" and provides an "Upgrade storage" link. The main content area shows a table of files and folders:

Name	Owner	Last modified
Tai lieu	me	May 11, 2016
Tai lieu cong ty	me	May 11, 2016
Cao dang Kinh te doi ngoai	me	Nov 20, 2014
Tai lieu ca nhan	me	Jun 7, 2013
Mẫu khảo sát về Internet	me	Sep 26, 2016
Đề kiểm tra trắc nghiệm TMĐT (Responses)	me	Sep 26, 2016
Đề kiểm tra trắc nghiệm TMĐT	me	Sep 26, 2016

Google Drive

- Với phần mềm Drive client, người dùng cần cài đặt trên máy tính PC hoặc các thiết bị đầu cuối.
- Cài đặt gồm 3 bước:
 - Truy cập link sau và chọn download
<https://www.google.com/drive/download>
 - Sign-up hoặc sign-in với account của bạn
 - Drag và drop dữ liệu (storing và sharing)

Google Drive



The screenshot shows the Google Drive website interface. At the top, the URL is <https://www.google.com/drive/download/>. The Google Drive logo is on the left, and navigation links for "Làm quen với Drive", "Sử dụng Drive", "Tải xuống", "Dành cho công việc", and "Trợ giúp" are on the right. The main content area features an illustration of a laptop, tablet, and smartphone. The laptop screen shows a folder icon with a red tab and three application icons: "Ai", "X", and a menu icon. The time "6:10 PM Tuesday" is displayed in the top right of the laptop screen. The tablet and smartphone screens show the "My Drive" interface with a red Drive icon. To the right of the illustration, the text reads "Xem các tệp của bạn ở khắp mọi nơi". Below this, a paragraph states: "Thêm tệp vào Drive từ PC và các tệp này sẽ đồng bộ hóa với các thiết bị khác của bạn — tự động." At the bottom right, there is a blue button labeled "Tải xuống cho PC" and two download buttons for the "App Store" and "Google Play".

6:10 PM
Tuesday

Ai X

My Drive

My Drive

Xem các tệp của bạn ở khắp mọi nơi

Thêm tệp vào Drive từ PC và các tệp này sẽ đồng bộ hóa với các thiết bị khác của bạn — tự động.

Tải xuống cho PC

Download on the App Store

GET IT ON Google Play

Ưu điểm của Google Drive

- **Live changes:** Người dùng có thể tạo và hiệu chỉnh documents, spreadsheets, presentations,...trực tiếp trên internet.
- **Anytime accessibility:** các tập tin và tài liệu được lưu tại các data centers của Google có thể được truy cập tại bất kỳ đâu trên thế giới chỉ đơn giản bằng cách đăng nhập vào tài khoản Google drive.
- **Device independency:** Không phụ thuộc nền tảng, bất kỳ thiết bị nào kết nối mạng cũng có thể truy cập file lưu trữ trên ổ Google drive

Ưu điểm của Google Drive

- **Go back in time:** Google Drive theo dõi mọi thay đổi khi file được tạo và sẽ lưu lại phiên bản mới khi người dùng nhấn nút save. Người dùng có thể xem lại thay đổi cũ trên file với thời gian 30 ngày.
- **Send large files:** Người dùng có thể gửi và chia sẻ file từ Google Drive mà không cần attach file kích thước lớn khi gửi email.
- **Social Integration:** Hình ảnh và video lưu trong Google Drive sẵn sàng được chia sẻ chung với tài khoản Google Plus bằng cách chọn share với vòng kết nối trong Google Plus.
- **Control your files:** Người dùng có thể chia sẻ file với người dùng khác với quyền hiệu chỉnh hoặc chỉ xem một cách tùy ý.

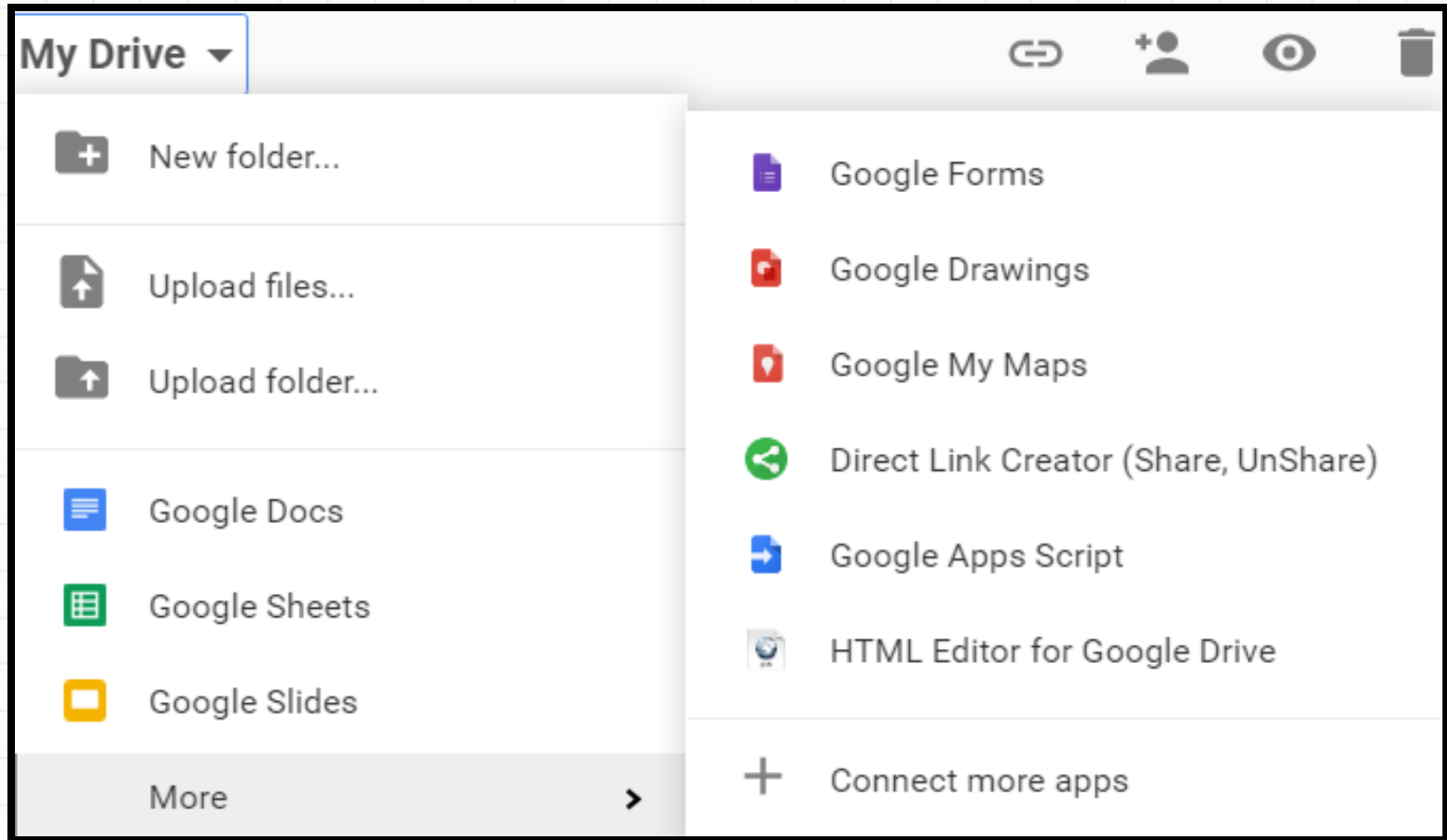
Nhược điểm của Google Drive

- **Limited File Formats** : chỉ hỗ trợ 15 định dạng file.
- **Security Issue** : môi trường điện toán đám mây nảy sinh các vấn đề an ninh dữ liệu, nó được coi là không phù hợp để sử dụng bởi chính phủ hoặc các tổ chức thương mại.
- **Internet Dependency**: do dịch vụ phụ thuộc hoàn toàn vào internet để truy cập dữ liệu từ xa, trong trường hợp internet không thể truy cập thì cũng không thể sử dụng dịch vụ.

Hỗ trợ ứng dụng trực tuyến

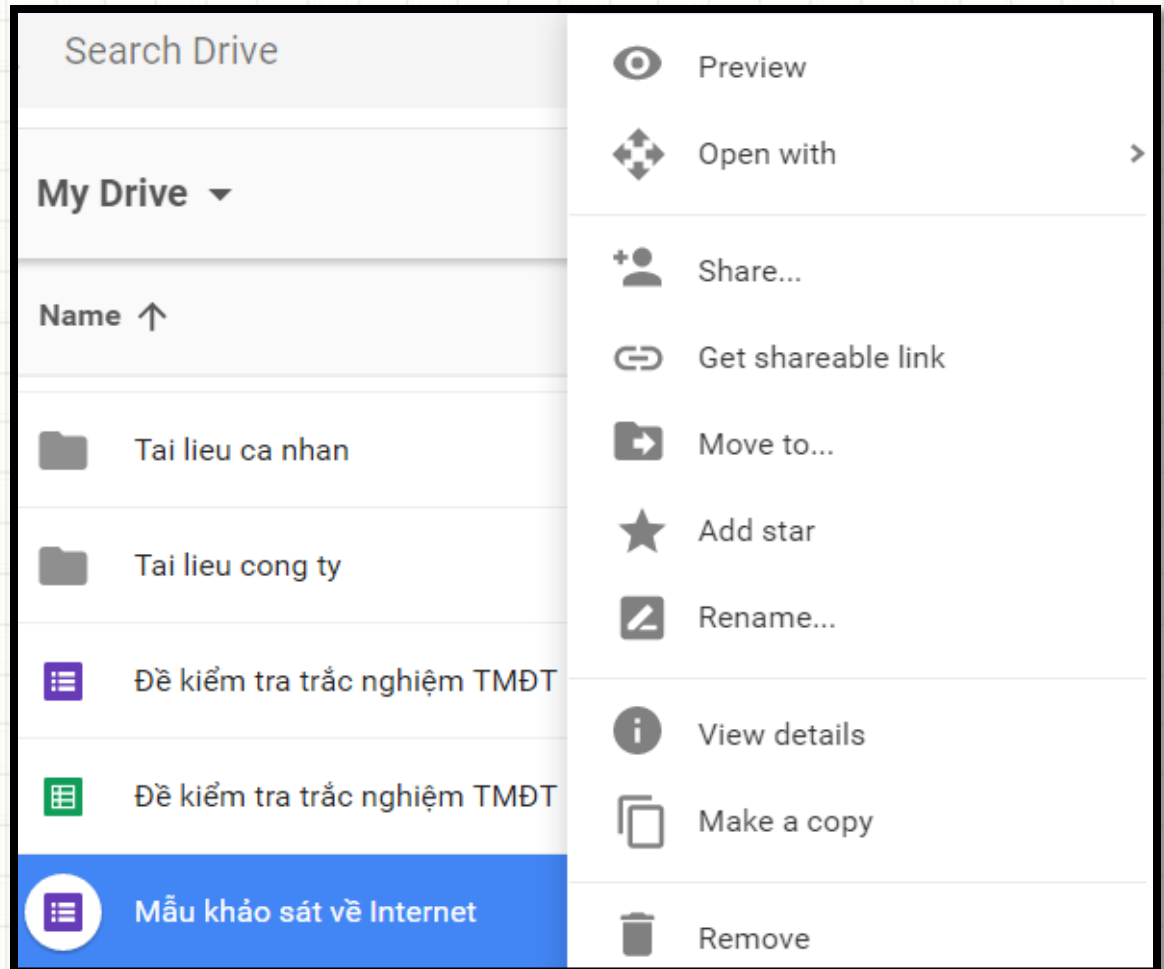
- Google Drive cho phép tạo các dạng tài liệu từ các ứng dụng trực tuyến sau:
 - Google Docs
 - Google Sheets
 - Google Slides
 - Google Forms
 - Google Drawings

Hỗ trợ ứng dụng trực tuyến



Chia sẻ tài liệu

- Nhấn nút phải trên file cần chia sẻ
- Chọn “Share...” -> xuất hiện cửa sổ **Sharing settings** để khai báo



Chia sẻ tài liệu




- Tại ô **Invite people** nhập email người muốn nhận file chia sẻ. Phụ thuộc vào kiểu file, người nhận có thể “edit” hoặc chỉ “view”, hoặc “comment”
- Tại mục **Who has access**, chọn “Change...” để thay đổi Link Sharing (nếu không thấy mục này thì chọn “Advanced”)

The screenshot shows the 'Sharing settings' interface for a Google Docs document. At the top, it displays the 'Link to share (only accessible by collaborators)' as a long URL. Below this, there are icons for sharing via email, Google+, Facebook, and Twitter. A yellow note box states: 'Note: editors will be able to view and delete form responses'. The 'Who has access' section shows the document is currently 'Private - Only you can access' with a 'Change...' link. Below this, the user 'Trung Thieu (you)' is listed as the 'Is owner'. At the bottom, there is an 'Invite people' section with a text input field for names or email addresses and a 'Can edit' dropdown menu. There is also an 'Owner settings' section with a checkbox for 'Prevent editors from changing access and adding new people' and a 'Done' button at the very bottom.

Chia sẻ tài liệu

- Có thể thay đổi Link sharing với 3 option:
 - Public on the web
 - Anyone with the link
 - Specific people

Link sharing

-  **On - Public on the web**
Anyone on the Internet can find and access. No sign-in required.
-  **On - Anyone with the link**
Anyone who has the link can access. No sign-in required.
-  **Off - Specific people**
Shared with specific people.

Note: Items with any link sharing option can still be published to the web. [Learn more](#)


[Save](#) [Cancel](#) [Learn more about link sharing](#)

Chia sẻ tài liệu

- Ngoài ra, tại cửa sổ Sharing settings, người dùng còn có 2 checkbox để chọn:

Invite people:

Enter names or email addresses...

 Can edit ▾

Owner settings [Learn more](#)

Prevent editors from changing access and adding new people

Disable options to download, print, and copy for commenters and viewers

Done

Giới thiệu Google Forms

- Có thể sử dụng cho các bài kiểm tra quizzes, các bảng surveys, thu thập thông tin...
- Được lựa chọn kiểu câu hỏi và dạng khai báo bắt buộc
- Cho phép thêm các section header hoặc page break
- Tự động tạo bảng sheet trả lời Responses
- Có thể cài đặt thêm các add-ons để quản lý bảng Responses

Tạo Form

- Truy cập link

<https://drive.google.com/drive/my-drive>

- Chọn New/More/Google Forms

Màn hình tạo form

The screenshot shows a form creation interface with the following elements and annotations:


- QUESTIONS** / **RESPONSES** tabs at the top.
- Untitled form** title with annotation: *tiêu đề form* (form title).
- Form description** label.
- Untitled Question** text input with annotation: *nội dung câu hỏi* (question content).
- Multiple choice** dropdown menu with annotation: *chọn loại câu hỏi* (choose question type).
- Required** toggle switch with annotation: *câu hỏi có bắt buộc trả lời hay không* (question requires answer or not).
- thêm câu hỏi** (add question) button on the right sidebar with annotation: *thêm câu hỏi*.
- Other sidebar icons: **+**, **Tr**, image icon, video icon, and list icon.

Các loại câu hỏi trong Form


 Short answer


 Paragraph


 Multiple choice

 Checkboxes

 Dropdown

 Linear scale

 Multiple choice
grid

 Date

 Time

Các loại câu hỏi trong Form

Câu hỏi loại Short answer →

Câu hỏi loại Date →

Câu hỏi loại Multiple choice →

1. Họ và tên *

Your answer

2. Ngày sinh *

Date

dd/mm/yyyy

3. Giới tính *

Nam

Nữ

Các loại câu hỏi trong Form

Câu hỏi loại
Checkboxes



14. Nhà mạng cung cấp dịch vụ Internet cho bạn là ai?

- FPT
- Viettel
- Vinaphone
- Other:

Câu hỏi loại
Linear scale



15. Bạn có hài lòng về chất lượng dịch vụ Internet mà bạn đang sử dụng hay không (mức độ từ không hài lòng đến rất hài lòng?)

*

	1	2	3	
Không hài lòng	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	Rất hài lòng

Các loại câu hỏi trong Form

Câu hỏi loại
Multiple
choice →
grid

16. Mức độ sử dụng các trình duyệt web khi truy cập Internet? *

	Luôn luôn	Thỉnh thoảng	Hiếm khi	Không sử dụng
Google Chrome	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
Mozilla Firefox	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
Cốc Cốc	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
Opera	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>
Internet Explorer	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>	<input type="radio"/>

Gửi Form đến mọi người

- Sau khi tạo form, bạn có thể gửi đến người dùng qua email, mạng xã hội, hoặc có thể nhúng form chung với trang web.
- Thực hiện qua 2 bước:
 - Bước 1: kiểm tra các thiết lập cho form
 - Bước 2: gửi form tới người dùng

Gửi Form đến mọi người

- Bước 1: kiểm tra các thiết lập cho form
 1. Giới hạn người dùng chỉ trả lời một lần
 2. Cho phép người dùng hiệu chỉnh trả lời sau khi gửi (submit)
 3. Cho phép người dùng thấy link kết quả
 4. Thêm thông điệp xác nhận cho người dùng thấy sau khi gửi

Gửi Form đến mọi người

1. Giới hạn người dùng chỉ trả lời một lần
 - Open a form in Google Forms.
 - At the top right, click Settings.
 - Check the box next to "Limit to 1 response."
 - Click SAVE.

Gửi Form đến mọi người

2. Cho phép người dùng hiệu chỉnh trả lời sau khi gửi (submit)

- Open a form in Google Forms.
- At the top right, click Settings.
- Check the box next to "Edit after submit."
- Click SAVE.

Gửi Form đến mọi người

3. Cho phép người dùng thấy link kết quả
 - Open a form in Google Forms.
 - At the top right, click Settings.
 - Check the box next to "See a summary of responses."
 - Click SAVE.

Gửi Form đến mọi người

4. Thêm thông điệp xác nhận cho người dùng thấy sau khi gửi
 - Click Settings.
 - Click PRESENTATION.
 - Under "Confirmation message," type your message.
 - Click SAVE.

Gửi Form đến mọi người

- Bước 2: Gửi form tới người dùng
 1. Email a form
 2. Get a link to a form
 3. Share a form on social media
 4. Embed a form on a website or blog

Gửi Form đến mọi người

The image shows a 'Send form' dialog box with a purple header and a white body. The header contains the text 'Send form' and a close button (X). Below the header, there are several options for sending the form: 'Send via' with icons for Email, Link, Code, G+, Facebook, and Twitter. The 'Email' option is selected and underlined. Below these options, there are fields for 'Email', 'To', 'Subject', and 'Message'. The 'To' field has a placeholder text 'chia sẻ qua mạng xã hội'. At the bottom, there is a checkbox labeled 'Include form in email' and two buttons: 'CANCEL' and 'SEND'. A blue link 'Add collaborators' is also present at the bottom left. Blue arrows point from Vietnamese text annotations to the icons: 'gửi mail' points to the Email icon, 'lấy link' points to the Link icon, 'lấy mã nhúng' points to the Code icon, and 'chia sẻ qua mạng xã hội' points to the social media icons.

Send form

Send via

Email

To

Subject

Message

Include form in email

[Add collaborators](#)

CANCEL SEND

gửi mail

lấy link

lấy mã nhúng

chia sẻ qua mạng xã hội

Gửi Form đến mọi người

1. Email a form

- Open a form in Google Forms.
- In the top right, click Send.
- Add the email addresses you want to send the form to, along with the email subject and message.
- Click Send.

Gửi Form đến mọi người

2. Get a link to a form

- If you want to share a form through a chat or email message, you can get a link to the form.
 - Open a form in Google Forms.
 - In the top right, click Send.
 - At the top of the window, click Link .
 - To copy the link that appears, click Copy and press Ctrl + C (Windows) or You (Mac) on your keyboard.

Gửi Form đến mọi người

3. Share a form on social media

- Open a form in Google Forms.
- In the top right, click Send.
- At the top right, choose Google+, Twitter, or Facebook.
- Follow the instructions to share the form.

Gửi Form đến mọi người

4. Embed a form on a website or blog
 - Open a form in Google Forms.
 - In the top right, click Send.
 - At the top of the window, click Embed .
 - To copy the HTML that appears, click Copy and press Ctrl + C (Windows) or Cmd + C (Mac) on your keyboard.
 - Paste the HTML into your website or blog.



Time for Q&A